

QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT - MỸ

NHỮNG BIẾN ĐỔI VÀ TRIỂN VỌNG

PGS.TS. HOÀNG THỊ CHÍNH

Mặc dù hơn 3 tháng đã trôi qua, nhưng sự kiện ký kết Hiệp định thương mại Việt - Mỹ vào ngày 13.7 tại Washington vẫn còn mang đậm tính thời sự nóng bỏng, đánh dấu một bước tiến mới quan trọng trong bước đường hội nhập của VN vào nền kinh tế thế giới mà cụ thể là một nền kinh tế lớn nhất toàn cầu.

1. Những kết quả đã đạt được

Trải qua 5 năm, kể từ khi bình thường hóa quan hệ hai nước (11.7.1995), quan hệ kinh tế Việt - Mỹ có những bước tiến nhất định, tuy chưa phải là nhiều và đều đặn, nhưng cũng cần được ghi nhận.

Trước hết là về thương mại. Nếu như vào năm 1990 VN chỉ mới xuất được lượng hàng hóa có giá trị 5.000 USD sang Mỹ thì đến năm 1995 con số đó đã tăng lên 250 triệu USD. Theo số liệu của Bộ thương mại Hoa Kỳ thì nếu năm 1992 Mỹ chỉ xuất vào VN lượng hàng hóa trị giá hơn 4 triệu USD (chủ yếu là xuất khẩu từ thiện) thì đến năm 1995 đã tăng lên gần 200 triệu USD. Đặc biệt, việc bãi bỏ lệnh cấm vận của Mỹ đối với VN năm 1994 và bình thường hóa quan hệ 2 nước năm 1995 đã mở ra cơ hội thúc đẩy hoạt động ngoại thương giữa hai nước, tuy tỷ lệ tăng chưa cao, nhưng vẫn ở mức ổn định (bảng 1).

Trong buôn bán với Mỹ, mặc dù là một nước xuất siêu, nhưng VN còn chiếm một thị phần quá nhỏ bé trong thị trường Mỹ (chỉ có 0,05%), đứng thứ 76 trong tổng số các nước và lãnh thổ buôn bán với Mỹ. Trong khi đó, với VN thì Mỹ hiện nay vẫn là bạn hàng lớn thứ 7.

Nếu nhìn nhận từ tiềm lực kinh tế và khả năng xuất nhập khẩu của hai nước thì quy mô buôn bán như trên còn quá khiêm tốn, chưa tương xứng với thế mạnh của cả hai bên.

Bảng 1: Kim ngạch xuất nhập khẩu VN - Mỹ (triệu USD)

	1995	1996	1997	1998	1999	1.2000
Xuất khẩu	252,9	720,3	464,0	453,6	504,1	48,3
Nhập khẩu	198,9	319,2	241,8	294,8	334,8	38,3
Tổng số	451,8	1.039,5	705,8	748,4	838,9	86,6

Nguồn: Bộ thương mại

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do VN và Mỹ chưa ký được Hiệp định thương mại và do đó ta chưa được hưởng quy chế tối huệ quốc (MFN) của Mỹ. Nhiều mặt hàng của VN xuất khẩu sang Mỹ phải chịu thuế suất quá cao so với những nước đã được hưởng MFN (gấp từ 3 đến 10 lần).

Mặc dù vậy, nhiều doanh nghiệp VN đã khéo léo tận dụng để xuất khẩu một số mặt hàng mà thuế suất không chênh lệch nhiều so với các nước đã được hưởng quy chế tối huệ quốc như cà phê, tôm đông lạnh, chè, gia vị chưa chế biến, một số loại giấy dếp... Hiện nay, Mỹ đã trở thành nước lớn nhất nhập khẩu cà phê của VN. Đặc biệt, mặt hàng hải sản, nhất là tôm, Mỹ đang cạnh tranh gay gắt với Nhật và EU trong việc nhập khẩu từ VN. Chính tháng đầu năm nay, mức nhập khẩu thủy sản VN vào Mỹ đã tăng gấp 2,5 lần so với cùng kỳ năm ngoái. Kim ngạch xuất khẩu một số sản phẩm chính của VN vào Mỹ những năm gần đây được thấy rõ qua bảng 2.

Bảng 2: Kim ngạch xuất khẩu một số sản phẩm chính của VN vào Mỹ

(triệu USD)

	1997	1998	1999	5 tháng đầu năm 2000
Hải Sản	42,5	81,6	125,6	76,9
Giày dếp	76,3	97,2	102,6	34,1
Dầu thô	34,6	79,2	99,6	38,4
Cà phê	90,0	125,1	59,2	22,5
Dệt may	20,0	26,3	34,7	21,1
Rau quả	11,6	2,6	3,2	9,1
Gạo	63,5	39,1	5,1	0

Nguồn: Bộ thương mại

Những mặt hàng ta nhập từ Mỹ chủ yếu tập trung vào phân bón, máy móc, ô tô, thiết bị điện tử, bóng tự nhiên, máy nhắn tin, điện thoại di động, nổi cơm điện, phim ảnh... Nhìn chung, các mặt hàng xuất khẩu của Mỹ sang VN cũng khá đa dạng phong phú, từ tư liệu sản xuất đến những sản phẩm tiêu dùng, chứng tỏ tiềm năng của một thị trường gần 80 triệu dân mà Mỹ không thể bỏ qua trong chiến lược phát triển thương mại toàn cầu của mình.

Về đầu tư, theo số liệu của Bộ kế hoạch và đầu tư, tính ngày 31.3.2000 có 118 dự án của Mỹ đã được cấp giấy phép đầu tư vào VN với tổng số vốn đăng ký là 1.479,9 triệu USD.

Như vậy, hiện nay Mỹ vẫn đứng hàng thứ 9 trong bảng xếp hạng các nước và vùng lãnh thổ đã đầu tư vào VN.

Các dự án của Mỹ chủ yếu tập trung vào lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, kế đến là lĩnh vực dịch vụ và cuối cùng là nông nghiệp (bảng 3)

Bảng 3: Cơ cấu đầu tư của Mỹ phân theo ngành ở VN (%)

	Dự án	Vốn đầu tư
1. Công nghiệp và xây dựng	57,1	69,2
2. Dịch vụ	28,2	18,1
3. Nông nghiệp	14,7	12,7

Nguồn: Bộ kế hoạch và đầu tư

Cũng như nhiều quốc gia khác, đầu tư của Mỹ vào VN tập trung chủ yếu ở TP.HCM, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu. Về hình thức đầu tư, loại xí nghiệp 100% vốn nước ngoài chiếm đến 56%, xí nghiệp liên doanh là 35% và còn lại 9% là hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Trong bối cảnh chung về đầu tư trực tiếp nước ngoài tại VN từ sau cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực, đầu tư của Mỹ cũng có xu hướng giảm, ngoài ra, trong số

118 dự án, đã có 21 dự án bị giải thể trước thời hạn với số vốn là 324,18 triệu USD. Tỷ lệ loại hình xi nghiệp 100% vốn nước ngoài đã tăng vọt lên so với cách đây 2 năm. Nhìn chung, đầu tư của Mỹ vào VN cũng phù hợp với định hướng CNH - HĐH mà nước ta đang theo đuổi. Tuy nhiên là nước tiềm lực lớn về kinh tế nhưng quy mô trung bình mỗi dự án của Mỹ chỉ vào khoảng 13 triệu USD, thấp hơn mức bình quân là hơn 16 triệu USD.

2. Những biến đổi trong thời gian gần đây

a. Hiệp định thương mại Việt - Mỹ đã mở ra một cơ hội mới, thúc đẩy mối quan hệ kinh tế giữa 2 nước.

Với 7 chương, 72 điều, Hiệp định thương mại Việt - Mỹ mang tính đồng bộ cao, đề cập một cách toàn diện đến các lĩnh vực kinh tế thương mại như: thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và sở hữu trí tuệ. Ngay ở phần mở đầu, hiệp định đã khẳng định nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau, theo các quy tắc và tiêu chuẩn của tổ chức thương mại thế giới (WTO).

Hiệp định được ký kết là kết quả của 4 năm đàm phán, gian nan, thể hiện sự nỗ lực từ 2 phía, chấm dứt một thời gian dài mà mối quan hệ hai nước không tiến triển bao nhiêu. Hiệp định thương mại Việt - Mỹ chính là khâu cuối cùng nhằm hoàn tất quá trình bình thường hóa quan hệ kinh tế thương mại Việt - Mỹ.

Hiệp định thương mại được ký kết sẽ mang đến cho VN nhiều cơ hội mới.

Trước hết, lượng hàng hóa xuất khẩu của VN vào Mỹ sẽ tăng nhanh do ta được hưởng quy chế tối huệ quốc của Mỹ (mà mới đây Mỹ đã đổi thành quy chế quan hệ thương mại bình thường NTR), tức là hàng hóa của ta vào thị trường Mỹ sẽ được hưởng thuế thấp như đa số các nước khác. Nếu tính trung bình mức thuế suất các mặt hàng ta xuất vào Mỹ hiện nay là khoảng 40% thì khi được hưởng quy chế NTR sẽ chỉ còn là 3%. Điều đó làm tăng khả năng cạnh tranh của hàng hóa VN vốn có giá nhân công rẻ trên thị trường Mỹ, đặc biệt là các sản phẩm như dệt may, giày dép, thực phẩm chế biến, hàng nông hải sản, linh kiện điện tử, đồ thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ gia dụng... Theo dự báo ban đầu, khả năng xuất khẩu của các doanh nghiệp VN có thể có những bước tăng đột biến sau khi hiệp định có hiệu lực hoặc có sự dịch chuyển từ thị trường khác vào Mỹ vì năng lực sản xuất một số mặt hàng này ta đang có sẵn.

Kể đến, việc ký kết Hiệp định thương mại Việt Mỹ bao gồm cả nội dung mở cửa ở lĩnh vực dịch vụ như ngân hàng, bảo hiểm, viễn thông, du lịch, tư vấn, dịch vụ kỹ thuật... có nghĩa là VN cho phép các doanh nghiệp nước ngoài được thành lập công ty con hoặc liên doanh với tỷ lệ góp vốn không hạn chế vào lĩnh vực trên. Như vậy, các doanh nghiệp VN và công dân VN sẽ được hưởng lợi từ những dịch vụ mà các nhà đầu tư mang lại. Điều đó cũng đồng nghĩa là ngay từ bây giờ VN phải cố gắng nỗ lực để nâng cao khả năng cạnh tranh của ngành vốn được coi là nơi yếu nhất trong cơ cấu kinh tế hiện nay, hoặc ít nhất cũng phải xây dựng được một lộ trình rõ ràng để mở cửa thị trường này, giúp các nhà đầu tư xem xét và định hướng làm ăn của mình tại VN. Dịch vụ ngày càng trở nên quan trọng và sẽ chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu GDP. Dịch vụ phát triển tạo điều kiện cho cả nền kinh tế phát triển. Nhận thức được đúng đắn vai trò của dịch vụ và đầu tư thối tháo đáng cho nó là một việc làm cần thiết. Hiệp định thương mại Việt - Mỹ sẽ mở ra cơ hội để phát triển lĩnh vực quan trọng này.

Hiệp định thương mại Việt - Mỹ được ký kết là một sự kiện có tác động rất lớn đến môi trường đầu tư và môi trường kinh doanh hiện nay của VN, có thể coi đó như một giải pháp nhằm khôi phục được niềm tin của giới đầu tư vốn lâu nay đang nguội lạnh. Trong bối cảnh suy giảm nặng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào VN mấy năm qua mà nguyên nhân chủ yếu là do chính chủ quan chúng ta chứ không thể đổ lỗi hoàn toàn do khách quan là hậu quả của

cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ mang lại, hiệp định được ký kết lần này như một lời hứa hẹn chắc chắn với các nhà đầu tư nước ngoài rằng giờ đây môi trường kinh doanh ở VN đã thay đổi lành mạnh hơn, đúng luật chơi hơn, quyền lợi của họ được đảm bảo hơn... và điều đó khiến các nhà đầu tư yên tâm đổ vốn vào VN nhiều hơn, cùng với các doanh nghiệp VN khai thác tiềm năng sẵn có để làm hàng xuất khẩu vào Mỹ. Không những thế, môi trường làm ăn mới thuận tiện hơn còn có tác dụng khơi thông cả nguồn vốn trong nước, người VN cũng sẽ yên tâm hơn để lập doanh nghiệp, để đầu tư vào sản xuất - kinh doanh.

Hiệp định thương mại Việt Mỹ còn tạo điều kiện thuận lợi để VN sớm gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO). Mặc dù chúng ta đã ký hiệp định thương mại với gần 60 nước và đã thỏa thuận quy chế tối huệ quốc với hơn 70 nước và lãnh thổ nhưng đây là lần đầu tiên VN đàm phán để ký hiệp định thương mại dựa trên những nguyên tắc của WTO. Do vậy, nếu ta thực hiện được những cam kết theo Hiệp định Việt - Mỹ thì có nghĩa là chúng ta cũng sẽ đáp ứng được những yêu cầu đặt ra của WTO. Bên cạnh đó, việc gia nhập WTO không phải là tự động mà phải qua một tiến trình điều đình trước, tức VN phải điều đình với một số quốc gia quan trọng để họ ủng hộ VN gia nhập WTO. Trong số đó đặc biệt có Mỹ. Bây giờ với Hiệp định thương mại Việt - Mỹ được ký kết đương nhiên người Mỹ sẽ ủng hộ VN gia nhập WTO. Đó cũng là một thắng lợi quan trọng.

Bên cạnh đó, ở cương vị Chủ tịch ủy ban thường trực ASEAN và điều phối viên quan hệ ASEAN - Mỹ, việc ký Hiệp định thương mại Việt - Mỹ còn tạo cho VN có một thuận lợi lớn khi thực hiện các chức năng này. Điều đó càng khẳng định thêm vị thế của VN trong khu vực Đông Nam Á, góp phần củng cố hoà bình, an ninh ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói chung mà hơn ai hết Mỹ cũng đánh giá cao vai trò của VN ở khu vực này.

b. Nhiều mối quan hệ mới đang phát triển

Liên tục trong thời gian gần đây, nhất là từ sau khi Hiệp định được ký kết, mối quan hệ kinh tế, ngoại giao giữa 2 nước VN - Mỹ đã có những biến đổi theo chiều hướng tích cực; các cuộc viếng thăm lẫn nhau ngày một tăng lên. Mở đầu là cuộc viếng thăm VN của thứ trưởng Bộ thương mại Mỹ Robert Mallett vào ngày 23 - 24.8.2000 với tư cách là quan chức thương mại cao cấp nhất của Mỹ thăm VN từ trước đến nay. Ông đã bày tỏ sự hài lòng về bước phát triển thương mại giữa 2 nước, trả lời một số câu hỏi xung quanh Hiệp định thương mại Việt - Mỹ vừa được ký kết và đặc biệt là tìm hiểu, dọn đường cho Hiệp định chuẩn bị đi vào hiện thực.

Tiếp theo, từ ngày 21 đến 24.9.2000 Bộ trưởng Bộ ngoại giao VN Nguyễn Dy Niên đã có cuộc viếng thăm chính thức nước Mỹ. Tại đây, ông đã hội đàm và gặp gỡ trao đổi ý kiến với đại diện chính phủ Mỹ, các nghị sĩ quốc hội và giới doanh nghiệp mà theo ông đánh giá là "đã đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy hơn nữa các mối quan hệ hợp tác giữa hai nước trước bối cảnh VN và Hoa Kỳ đã đạt được tiến bộ đáng khích lệ và đang đứng trước thuận lợi mới để phát triển quan hệ song phương".

Và gần đây nhất, từ 2 đến 6.10.2000 đoàn Công ty đầu tư tư nhân hải ngoại (OPIC) của chính phủ Mỹ do bà Mildred O. Callear, phó chủ tịch, dẫn đầu. Đoàn đã tìm hiểu về những vấn đề có liên quan đến lao động, môi trường và cung cấp tín dụng cho các dự án tiềm năng của OPIC tại VN. Được biết, hiện OPIC đang quan tâm đến khoảng 30 dự án tại VN mà nếu được thông qua thì Mỹ sẽ đầu tư vào VN khoảng 3 tỷ USD.

Bên cạnh đó, ở VN đã và đang xuất hiện nhiều hoạt động nhằm tạo điều kiện để VN và Mỹ hiểu nhau hơn, nhất là các chương trình quảng cáo, tự giới thiệu về mình của các công ty Mỹ. Thí dụ "Chương trình khách mua hàng quốc tế" do phòng thương vụ Mỹ tổ chức nhằm tạo điều

kiện dễ dàng cho các doanh nghiệp VN tiếp cận, làm quen với những thiết bị chất lượng cao của Mỹ. Trên cơ sở đó, các doanh nghiệp VN có thể nhập khẩu những thiết bị này để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh hàng hóa trên thị trường VN và thế giới.

Hoặc công ty chuyên về công nghệ tin học, thương mại xuất nhập khẩu, công nghệ sinh học và khai thác dầu khí (ATI) của Mỹ tự giới thiệu về mình với mục đích xúc tiến thương mại VN - Hoa Kỳ, ATI sẽ trợ giúp tất cả các doanh nghiệp VN muốn mở rộng quy mô sản xuất, xuất khẩu sang thị trường Mỹ, đặc biệt kể từ sau khi Hiệp định thương mại được ký kết.

Ngoài ra, giới thiệu về Mỹ và phương thức làm ăn với Mỹ cũng đã len lỏi vào các trường đại học, các trung tâm nghiên cứu như: Trung tâm nghiên cứu và giao lưu văn hóa giáo dục quốc tế (CTECER) thuộc trường Đại học sư phạm đã hợp tác với chương trình Fulbright VN mở khóa Hoa Kỳ học nhằm cung cấp những kiến thức có hệ thống về xã hội, lịch sử, địa lý, văn hóa, hệ thống chính trị và phong tục tập quán của Mỹ.

Hoặc tại trường Đại học Văn Hiến, Trung tâm thông tin tham khảo của Lãnh sự quán Mỹ tại TP.HCM đã giới thiệu với khoảng 350 đại diện doanh nghiệp về các địa chỉ để mở cửa thông tin kinh tế, thương mại và giáo dục của Mỹ qua mạng Internet...

Rõ ràng đang hình thành và phát triển nhiều mối quan hệ tích cực giữa 2 nước nhằm đón cơ hội mà Hiệp định thương mại Việt - Mỹ sẽ mở ra.

3. Những thuận lợi, khó khăn từ hai phía

Để thấy được những nhân tố tác động vào mối quan hệ kinh tế VN - Mỹ từ đó có những định hướng đúng cho tương lai phát triển cần phân tích những mặt thuận lợi và khó khăn từ cả hai phía.

Về phía VN vốn là một thị trường đông dân lại có nguồn tài nguyên phong phú, VN được coi là nơi hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Sau hơn 10 năm đổi mới, kinh tế VN đã gặt hái được nhiều thành công đáng khích lệ. Với đường lối đối ngoại mềm dẻo, với chiến lược mở rộng mối quan hệ hợp tác về kinh tế, thương mại và đầu tư với tất cả các quốc gia trên thế giới, VN đã trở thành thành viên ASEAN năm 1995, tham gia AFTA năm 1996, được kết nạp vào APEC năm 1998, ký được Hiệp định thương mại với Mỹ năm 2000 và đã trải qua 3 vòng đàm phán để gia nhập WTO. Bấy nhiêu đó cũng đã đủ nói lên những kết quả trong lĩnh vực hợp tác kinh tế quốc tế của VN, có thể coi đó như là một trong những nguyên nhân quan trọng giúp cho VN thành công trong phát triển kinh tế những năm qua.

Mặc dù còn nhiều khó khăn do trình độ phát triển kinh tế còn thấp, nhưng VN vẫn cố gắng hội nhập vào khu vực một cách tích cực được bạn bè đánh giá cao. Hơn ai hết, chính các nước này ngày càng nhận thức được vị thế của VN ở khu vực Đông Nam Á và mở rộng hơn là khu vực châu Á - TBD. Việc tổ chức tốt Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 6, thực hiện đầy đủ lịch trình giảm thuế do AFTA quy định và đang là chủ tịch ASEAN và điều phối viên quan hệ ASEAN - Mỹ... đã làm cho hình ảnh VN đang hiện rõ dần trước mắt bạn bè trong khu vực và trên thế giới.

Trong quan hệ với Mỹ, tuy chưa thâm nhập được nhiều vào thị trường này, nhưng nhiều cơ hội mới sẽ mở ra do các mặt hàng ta có lợi thế xuất khẩu lớn thì Mỹ cũng đang có nhu cầu nhập khẩu như các mặt hàng nông - lâm - ngư và các sản phẩm sử dụng nhiều lao động. Trái lại, VN lại rất cần sự đầu tư của Mỹ vào các lĩnh vực dịch vụ như viễn thông, tài chính, tư vấn... là những lĩnh vực mà VN rất mạnh cũng như nhiều sản phẩm xuất khẩu của Mỹ mà VN đang có nhu cầu nhập khẩu như máy móc thiết bị cho ngành xây dựng, thiết bị phụ tùng máy bay, động cơ diesel... Bên cạnh đó, do bối cảnh lịch sử để lại, hơn 2 triệu

người VN đang sinh sống tại Mỹ sẽ là những bạn hàng và những đối tác đầu tư quan trọng của VN trong tương lai.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt thuận lợi tích cực nêu trên, VN cũng đang gặp không ít những khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến việc mở rộng mối quan hệ hợp tác quốc tế nói chung và với Mỹ nói riêng. Đó là tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm hẳn lại trong 2 năm qua, kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ khu vực, mặc dù 9 tháng đầu năm 2000 tốc độ tăng trưởng kinh tế đã đạt trên 6%, nhưng chưa thể nói là cao và ổn định. Ngoài ra, đầu tư trực tiếp nước ngoài vẫn đang liên tục giảm sút, nếu mấy năm trước đây, mỗi năm ta thu hút khoảng 2 tỷ USD thì năm nay cũng chỉ vài trăm triệu. Bên cạnh đó, nền kinh tế vẫn kém hiệu quả ở mọi nơi, mọi loại doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước, nơi chiếm giữ phần lớn tài sản của quốc gia. Lĩnh vực tài chính - ngân hàng cũng có nhiều vấn đề bức xúc cần giải quyết như tình trạng nợ nần dây dưa, chiếm dụng vốn lẫn nhau, sự hoạt động yếu kém của các ngân hàng thương mại... Bên cạnh đó, hệ thống luật pháp chưa hoàn chỉnh lại thiếu đồng bộ, tệ quan liêu giấy tờ, thủ tục hành chính nhiều khi, tham nhũng như là quốc nạn... vẫn là những cản trở lớn cho các nhà đầu tư và cho cả mỗi người dân. Ngoài ra, nhiều vấn đề xã hội, vấn đề môi trường dẫn đến thiên tai liên tục đang tác động rất lớn đến tiến trình đổi mới kinh tế ở VN.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp VN, người trực tiếp làm ăn với Mỹ lại chưa có nhiều điều kiện để hiểu kỹ đối tác của mình. Trình độ quản lý thấp với công nghệ lạc hậu là những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến giá thành cao, chất lượng sản phẩm kém, làm mất đi khả năng cạnh tranh ngay trên sân nhà.

Về phía Mỹ, là nền kinh tế lớn nhất thế giới hiện nay, năm 1999 GDP lên đến 9.200 tỷ USD, chiếm trên 20% tổng GDP toàn cầu. Không những thế, mấy năm nay nền kinh tế Mỹ có tốc độ tăng trưởng khá cao và liên tục, trên 4%, trong khi Nhật thì suy thoái còn Tây Âu thì tăng trưởng 1 ăch. Tất cả những điều đó cho thấy nhu cầu tiêu dùng của người dân Mỹ vẫn sẽ tiếp tục tăng cao, mặc dù trước đây họ vốn đã là một thị trường tiêu thụ khổng lồ. Năm 1999, nhập khẩu của Mỹ tới 1.227 tỷ USD, trong đó nhập siêu lên đến 267 tỷ USD.

Với sức mua như vậy, thị trường Mỹ có thể tiêu thụ nhiều sản phẩm với khối lượng rất lớn. Đã nhiều năm nay, Trung Quốc và các nước Nam Mỹ là những bạn hàng quan trọng của Mỹ trong việc cung cấp cho nước này về các sản phẩm sử dụng nhiều lao động và các sản phẩm nông nghiệp. Trong khi Mỹ chủ trương tập trung sản xuất những sản phẩm kỹ thuật cao, những dịch vụ với công nghệ tiên tiến để thu lợi lớn thì các sản phẩm trên được khuyến khích nhập tối đa.

Bên cạnh đó, Mỹ vốn là một quốc gia đa sắc tộc có đặc điểm tiêu dùng rất đa dạng, phong phú, có nhiều loại tầng lớp dân cư sinh sống nên yêu cầu về chất lượng cũng rộng rãi hơn mà không quá chặt chẽ và khắt khe như Tây Âu và Nhật Bản.

Hệ thống doanh nghiệp Mỹ phát triển rất mạnh, tất cả đều được xuất nhập khẩu trực tiếp, đặc biệt các doanh nghiệp vừa và nhỏ có tính linh hoạt cao và thông thạo kinh doanh sẽ là những đối tác trực tiếp với các bạn hàng xuất khẩu để tìm kiếm nguồn hàng cho các công ty lớn. Trong bối cảnh đó, các công ty của người VN ở Mỹ cũng sẽ là những vệ tinh quan trọng để nhập khẩu hàng từ VN.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản đó, muốn vào thị trường Mỹ, các doanh nghiệp VN cũng sẽ gặp không ít những khó khăn, thách thức. Trước hết đó là hệ thống luật pháp của Mỹ rất chặt chẽ, mọi vấn đề đều được luật hóa, trong đó, bộ luật về thuế rất chi tiết và tinh vi, ít ai có thể né tránh được dù bất cứ dưới hình thức nào. Đã thế, mỗi bang lại có những luật lệ và quy định riêng nên rất

phức tạp, đòi hỏi nhà xuất khẩu phải tìm hiểu thật kỹ tất cả những vấn đề đó thì mới có thể thành công trong làm ăn với một thị trường tiềm năng này.

4. Và triển vọng của sự hợp tác

Như vậy, Hiệp định thương mại Việt - Mỹ được ký kết đã mở ra một trang sử mới trong quan hệ kinh tế giữa hai nước. Từ nay, hàng hóa VN sẽ có mặt nhiều hơn trên thị trường Mỹ cũng như các nhà đầu tư Mỹ sẽ có mặt nhiều hơn ở thị trường VN với những dự án đầy hấp dẫn trị giá nhiều tỷ USD, nhất là về cơ sở hạ tầng như đường sá, cầu cống, hải cảng, phi trường, đường xe lửa và các dịch vụ như viễn thông, ngân hàng, tư vấn, kỹ thuật, bảo hiểm... vốn là thế mạnh của các công ty Mỹ. Vấn đề còn lại là sự cố gắng từ 2 phía để hiệp định sớm có hiệu lực và thực hiện nó một cách hiệu quả.

Cuộc chơi nào cũng có những nguyên tắc của nó, một khi đã ký thì bắt buộc ta phải thi hành, nếu không sẽ mất tín nhiệm chẳng những với đối tác là Mỹ mà cả nhiều đối tác khác trên thế giới. Do đó, VN phải có những cải tổ cần thiết, thời thế buộc chúng ta phải thực hiện nhanh hơn, triệt để hơn nhiều chương trình đã triển khai như: cổ phần hóa các XNQD, cải cách hành chính, điều chỉnh cơ cấu sản xuất, đổi mới công nghệ, coi trọng đúng mức thành phần kinh tế tư nhân...

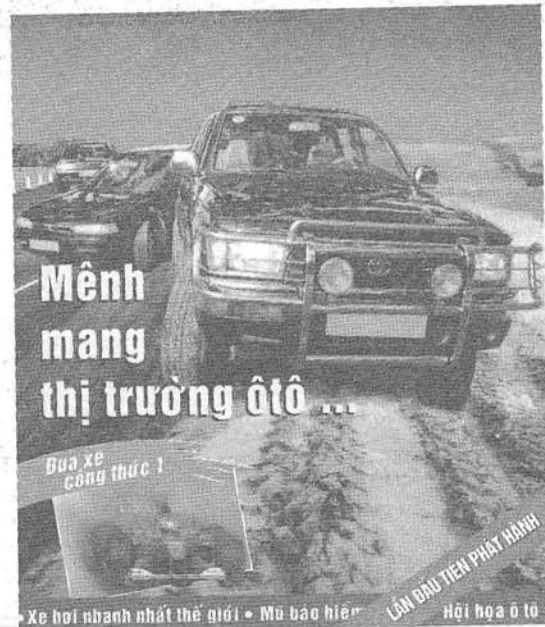
Hiệp định thương mại Việt - Mỹ mới chỉ là điều kiện cần chứ chưa phải là điều kiện đủ để hàng hóa của ta có thể thâm nhập vào thị trường Mỹ. Mà điều quan trọng nhất vẫn là làm sao để nâng cao khả năng cạnh tranh của VN ở cả 3 cấp độ: quốc gia, doanh nghiệp và từng mặt hàng. Chính điều này đã được Bộ trưởng Bộ thương mại Vũ Khoan khẳng định ngay sau khi ký hiệp định.

Hơn ai hết, các doanh nghiệp VN mới là những người trực tiếp thực hiện bản hiệp định quan trọng này. Muốn vậy, ngay từ bây giờ các doanh nghiệp VN cần tìm hiểu kỹ lưỡng thị trường Mỹ, nhất là phải làm sao thâm nhập được vào hệ thống bán lẻ và phân phối trên thị trường Mỹ, nắm bắt được các luật lệ, các quy định của Mỹ về xuất nhập khẩu, biểu thuế và các luật lệ có liên quan. Mặt khác, quan trọng hơn là phải tìm mọi cách để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã. Để hỗ trợ cho các doanh nghiệp, chính phủ có thể thiết lập hệ thống trung tâm thương mại tại các thành phố lớn ở Mỹ. Qua đó, các doanh nghiệp VN có thể tiếp cận trực tiếp thị trường Mỹ mà không phải qua nhiều khâu trung gian để giảm thiểu chi phí bán hàng...

Tóm lại, Hiệp định thương mại được ký kết, các cuộc tiếp xúc gần đây và đặc biệt là chuyến viếng thăm VN của Tổng thống Mỹ Bill Clinton sắp tới đã thực sự đưa quan hệ kinh tế Việt - Mỹ chuyển sang một giai đoạn mới. Ở giai đoạn này nhịp độ buôn bán và đầu tư sẽ sôi động hơn hẳn trước đây. Có thể trước mắt hàng hóa của Mỹ vào VN chưa nhiều nhưng hàng hóa của VN vào Mỹ sẽ tăng vọt, đó là điều chắc chắn và đầu tư của Mỹ vào VN cũng sẽ tăng mạnh. Tất cả chỉ còn trông chờ vào sự cố gắng của chúng ta.

Có thể hoàn toàn tin tưởng rằng với những thành tựu đã đạt được của hơn 10 năm đổi mới, với nền kinh tế đang có dấu hiệu hồi phục, với những quyết tâm cao độ và đường lối

đối ngoại mềm dẻo của Đảng và Chính phủ VN, chúng ta sẽ tận dụng đầy đủ cơ hội mà Hiệp định thương mại Việt - Mỹ mang lại nhằm phát huy thế mạnh, đồng thời đẩy lùi được những nguy cơ. Có thể nói tất cả chúng ta: Đảng, Chính phủ, các địa phương, các ngành, các doanh nghiệp VN đang chuẩn bị để bước vào một cuộc chiến mới - một cuộc chiến vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh ■



Sách báo mới

Ô TÔ XE MÁY VIỆT NAM

Trung tâm nghiên cứu thị trường và phát triển thuộc Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam vừa phát hành đặc san Ô tô xe máy Việt Nam, số 1 tháng 10.2000, góp phần làm phong phú thêm diện mạo của ngành báo chí VN.

Những báo chí chuyên ngành, nhắm vào một thị trường nhỏ bé và khó tính, không hề là một lãnh vực kinh doanh béo bở, nhưng lại rất cần thiết đối với sự phát triển của ngành đó. Đặc san Ô tô xe máy Việt Nam ra đời cũng trong tinh thần này, nhưng ở một hoàn cảnh khó khăn hơn, đó là tình trạng phôi thai của ngành công nghiệp ô tô xe máy tại VN.

Bước đầu đặc san đã cố gắng tạo mối quan tâm về ngành này trong lòng độc giả ở trong lẫn ngoài ngành, qua những chuyên mục mang tính phổ thông (thị trường ô tô, lịch sử ô tô, an toàn giao thông và môi trường...) trong khi số lượng trang dành cho kiến thức chuyên ngành chưa nhiều. Có lẽ những nhà quản lý trong ngành ô tô xe máy chưa nhận được nhiều thông tin cần thiết và bổ ích từ đặc san số ra mắt này.

Trong tình hình hiện nay, tuy nhiên, sự ra đời của đặc san là một khởi đầu tốt đẹp, mở ra một nguồn thông tin mới nhằm góp phần thỏa mãn nhu cầu đọc ngày càng đa dạng của thị trường.

Nếu có nhu cầu tìm hiểu, bạn đọc có thể liên lạc qua địa chỉ: 37 đường số 2, Nam Thành Công, Hà Nội

- Điện thoại: 04 8356407

- Email: Autovietnam@hn.vnn.vn

Tạp chí PTKT xin chào mừng một đồng nghiệp mới và chúc đặc san phát triển bền vững ■